

Bản án số: 46/2026/HS-ST

Ngày 25 - 3 - 2026

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - NINH BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trịnh Thị Hoài Thu

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Phong

Bà Lê Thu Phương

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phan Thị Ninh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Ninh Bình

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Ninh Bình tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - N sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2026/TLST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2026/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2026 đối với bị cáo:

**Phạm Văn H**, sinh năm 1992 tại tỉnh Ninh Bình; Căn cước công dân số 0370920057xx, cấp ngày 25/4/2021 của Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Bộ C; Nơi cư trú xóm A Đ, xã Q, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hoá 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Quang H1 và bà Ngô Thị M; chưa có vợ; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2022/HS-ST ngày 18/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình xử phạt Phạm Văn H 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm xong ngày 15/3/2022, chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/12/2022; bị bắt tạm giữ ngày 27/10/2025 chuyển tạm giam ngày 05/11/2025 tại Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh N cho đến nay (có mặt)

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Ông Phạm Quang H1, sinh năm 1962; Nơi cư trú: xóm A Đ, xã Q, tỉnh Ninh Bình.

- *Người làm chứng*: Cháu Dương Trung H2, sinh ngày 02/5/2008 (vắng mặt)

- *Người đại diện hợp pháp của người làm chứng*: Anh Dương Quang H3, sinh năm 1986; Nơi ĐKHKTT: xóm Á, xã K, tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú: phường N, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp lao động tự do là bố đẻ của cháu H2 (vắng mặt)

- *Người chứng kiến*: ông Phan Đình T, sinh năm 1962; ông Phạm Xuân L, sinh năm 1965 (đều vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn H là người sử dụng ma túy để có tiền H đã đi mua ma túy về để bán kiếm lời và sử dụng cho bản thân. Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 27/10/2025, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu WOLDWIDE màu nâu, biển kiểm soát 35F3-6297 đến khu vực chợ N thuộc xóm N, xã P, tỉnh Ninh Bình gặp và hỏi mua của một người đàn ông không quen biết 02 gói Heroine đều được gói ngoài bằng giấy trắng có dòng kẻ ô ly để trong túi nilon màu trắng có viền màu đỏ với giá 1.000.000 đồng. Mua được H4, H đến quán C1 tại xóm P, xã P, tỉnh Ninh Bình vào lều số 2 của quán, lấy 01 gói Heroine ra chia thành 03 gói nhỏ trong đó có 02 gói được gói ngoài bằng giấy màu trắng có kẻ ô ly và 01 gói được gói ngoài bằng giấy màu trắng in chữ. Khoảng 10 giờ cùng ngày Dương Trung H2, sinh ngày 02/5/2008 trú tại xóm Á, xã K, tỉnh Ninh Bình đi vào lều số 2 của quán C1 gặp H hỏi mua ma túy loại Heroine. Tại đây H đã bán cho H2 01 gói ma túy loại Heroine được gói ngoài bằng giấy màu trắng có dòng kẻ ô ly với giá 200.000 đồng. H2 cầm gói Heroine vừa mua được trong lòng bàn tay phải chưa kịp sử dụng cho bản thân thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N phát hiện bắt quả tang. Lúc này H đã tự giác lấy từ túi quần bên phải phía trước H đang mặc ra một túi nilon màu trắng, viền mép màu đỏ, kích thước (6x9) cm bên trong có 03 gói nhỏ (gồm 02 gói giấy trắng có kẻ ô ly và 01 gói giấy có in chữ) đều chứa chất bột dạng cục màu trắng giao nộp cho tổ công tác. H khai nhận là H4, H cất giấu mục đích để sử dụng cho bản thân và ai hỏi mua thì bán. Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phạm Văn H và Dương Trung H2.

Vật chứng và tài sản thu giữ: Thu của Phạm Văn H gồm 01 túi nilon màu trắng, viền mép màu đỏ, kích thước (6x9) cm bên trong có 03 gói nhỏ (gồm 02 gói giấy trắng có kẻ ô ly và 01 gói giấy có in chữ) đều chứa chất bột dạng cục

màu trắng được niêm phong vào phong bì ký hiệu QT1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel được niêm phong vào phong bì ký hiệu QT2; số tiền 645.000 đồng được niêm phong vào phong bì thư ký hiệu QT3; 01 xe mô tô nhãn hiệu WOLDWIDE màu nâu, biển kiểm soát 35F3-6297; 05 mảnh giấy trắng hình vuông có kẻ ô ly và 05 mảnh giấy trắng hình vuông có in chữ dùng để gói ma túy. Thu giữ của Dương Trung H2: 01 gói nhỏ gói ngoài bằng giấy trắng có kẻ ô ly bên trong có chất bột dạng cục màu trắng được niêm phong vào phong bì ký hiệu QT4; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS màu trắng được niêm phong vào phong bì ký hiệu QT5; 01 xe mô tô nhãn hiệu Viet thai VTRSX biển kiểm soát 35AK-06064.

Kiểm tra các gói nhỏ thu giữ của H và H2 đều chứa chất bột dạng cục màu trắng, cân xác định trọng lượng các chất bột màu trắng thu giữ của H có khối lượng 0,2813 gam; chất bột màu trắng thu giữ của H2 có khối lượng 0,1438 gam, ký hiệu lần lượt M1, M2 gửi trưng cầu giám định; thu mẫu nước tiểu của H và H2 gửi giám định ký hiệu lần lượt T1, T2.

Tại Kết luận giám định số 1669/KL-KTHS ngày 04/11/2025 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận:

*“Mẫu gửi giám định M1 có khối lượng 0,2813 gam (của Phạm Văn H); Mẫu gửi giám định M2 có khối lượng 0,1438 gam (của Dương Trung H2) đều là ma túy, loại Heroine.*

*Heroine (H5) có tên khoa học là D được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và là chất ma túy được quy định tại Danh mục IA, số thứ tự 9, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ”*

Tại Kết luận giám định số 1670/KL-KTHS ngày 04/11/2025 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận

*“Tìm thấy M1 và 6 - Monoacetylmorphine trong mẫu T1 gửi giám định.*

*Methamphetamine là chất ma túy có số thứ tự 247, thuộc bảng danh mục IIC, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ;*

*6 - Monoacetylmorphine là sản phẩm chuyển hoá của H4 (H5) có tên khoa học là D được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và là chất ma túy được quy định tại Danh mục IA, số thứ tự 9, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ”*

Bản kết luận giám định số 408/KL-KTHS ngày 12/01/2026 của Phòng K Công an tỉnh N về khôi phục các dữ liệu, tin nhắn, cuộc gọi trong chiếc điện thoại V bên trong lắp sim 0338.059.118 của H và điện thoại Iphone XS, màu trắng bên trong lắp sim 0342.337.662 thu giữ của H2. T1 được các dữ liệu về

cuộc gọi, tin nhắn, hình ảnh qua kiểm tra không có nội dung liên quan đến việc mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử lý vật chứng: Đối với xe mô tô nhãn hiệu WOLDWIDE, màu nâu, biển kiểm soát 35F3-6297. Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là của ông Phạm Quang H1 là bố đẻ của bị cáo H. Ngày 27/10/2025, ông H1 cho H mượn xe mô tô trên, ông H1 không biết H sử dụng xe mô tô đi mua ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho ông H1. Ông H1 đã nhận lại chiếc xe mô tô trên và không có ý kiến gì thêm.

Tại Cơ quan điều tra Phạm Văn H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi của mình.

Tại Cáo trạng số: 03/CT-VKS-KV4 ngày 04 tháng 3 năm 2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Ninh Bình đã truy tố bị cáo Phạm Văn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1, khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Ninh Bình sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025. Xử phạt: bị cáo Phạm Văn H tù 03 năm 06 tháng đến 03 năm 09 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 27/10/2025. Phạt bổ sung bị cáo số tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng sung ngân sách Nhà nước.

- Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: áp dụng các điểm b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, b, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu huỷ: 01 phong bì niêm phong dán kín theo của pháp luật. Trên mặt phong bì có ghi “MẪU VẬT HOÀN TRẢ SAU GIÁM ĐỊNH. M1 =0,2419 gam ma túy, loại Heroine (H); Toàn bộ vỏ bao gói niêm phong”; 10 mảnh giấy gồm: 05 mảnh giấy hình vuông, màu trắng, có in chữ; 05 mảnh giấy hình vuông, màu trắng, có dòng kẻ ô ly; 01 phong bì niêm phong, trên mặt phong bì có ghi “vỏ, túi nilon ban đầu niêm phong, ký hiệu B”.

+ Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: số tiền 200.000 đồng.

+ Trả lại cho bị cáo Phạm Văn H: 01 điện thoại di động V và số tiền 445.000 đồng.

Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a

khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án bị cáo Phạm Văn H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Văn H thừa nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Ninh Bình đã truy tố và không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên.

Lời nói lời sau cùng: Bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo yên tâm cải tạo sớm trở về với gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của chính bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, người chứng kiến; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N lập ngày 27/10/2025 (BL 118-121); Sơ đồ vị trí bắt quả tang (BL 122); bản ảnh kèm theo biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL 123-124); biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ (BL 125); biên bản mở niêm phong, cân xác định khối lượng và niêm phong vật chứng (BL 132); Kết luận giám định số 1669/KL-KTHS ngày 04/11/2025 và Kết luận giám định số 1670/KL-KTHS ngày 04/11/2025 của Phòng K Công an tỉnh N (BL 139, 143) và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ có đủ cơ sở xác định: Khoảng 10 giờ ngày 27/10/2025 tại quán C1 thuộc xóm P, xã P, tỉnh Ninh Bình, Phạm Văn H có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy, loại Heroine có khối lượng 0,1438 gam cho Dương Trung H2 lấy số tiền 200.000 đồng, đồng thời H còn cất giấu trái phép trong người 0,2813 gam ma túy loại Heroine với mục đích sử dụng cho bản thân và bán lại cho người khác nhằm thu lợi bất chính thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N phát hiện bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Điều 251 của Bộ luật Hình sự: **Tội mua bán trái phép chất ma túy**

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm.

2. ....

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Ninh Bình đã truy tố bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật cần chấp nhận.

[2] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết ma túy là vật Nhà nước cấm tàng trữ lưu hành nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi vi phạm pháp luật. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, tác động rất xấu đến trật tự trị an và an toàn xã hội. Ma túy là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, làm ảnh hưởng đến sức khỏe, trí tuệ và sự phát triển bình thường của giống nòi, làm khánh kiệt về kinh tế của người sử dụng ma túy, gây nên sự bất bình trong quần chúng nhân dân. Trong lúc Nhà nước đã và đang có nhiều biện pháp kiên quyết đấu tranh phòng chống ma túy, đáng lẽ với trách nhiệm của một công dân, bị cáo phải tham gia đấu tranh chống các tệ nạn và tội phạm về ma túy góp phần ổn định trật tự an toàn xã hội. Nhưng bị cáo vì háms lợi nên đã bất chấp các quy định của pháp luật phạm tội với lỗi cố ý.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu đã bị xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” mặc dù đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện mà lại tiếp tục phạm tội mới.

[5] Về hình phạt: Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tù có thời hạn cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và đảm bảo tác dụng răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội vì mục đích vụ lợi nên áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

- Đối với 01 phong bì niêm phong dán kín theo của pháp luật. Trên mặt

phong bì có ghi “MẪU VẬT HOÀN TRẢ SAU GIÁM ĐỊNH. M1 = 0,2419 gam ma túy, loại Heroine (H); Toàn bộ vỏ bao gói niêm phong”; 10 mảnh giấy gồm: 05 mảnh giấy hình vuông, màu trắng, có in chữ; 05 mảnh giấy hình vuông, màu trắng, có dòng kẻ ô ly; 01 phong bì niêm phong, trên mặt phong bì có ghi “vỏ, túi nilon ban đầu niêm phong, ký hiệu B”. Xét ma túy là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, các vật chứng còn lại không có giá trị căn cứ quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu huỷ.

- Đối với số tiền 200.000 đồng bị cáo có được từ việc bán ma túy cho anh H2 là tiền do phạm tội mà có căn cứ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động V được niêm phong trong phong bì dán kín. Trên mặt phong bì có ghi “Mẫu ký hiệu: A1. Kèm theo Kết luận số 408/KL-KTHS ngày 12/01/2026 của Phòng K Công an tỉnh N” và số tiền 445.000 đồng. Xét các vật chứng trên không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo theo quy định tại a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự cần trả lại cho bị cáo.

[8] Về một số tình tiết liên quan đến vụ án.

- Đối với hành vi tàng trữ 0,1438 gam ma túy loại Heroine của Dương Trung H2 đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N căn cứ Điều 143, Điều 179 của Luật Tư pháp người chưa thành niên và Điều 9 Thông tư liên tịch số 12/2025/TTLT-VKSNDTC-TANDTC-BCA-BQP ngày 18/12/2025 đã tiến hành tách để điều tra theo quy định. Ngày 27/02/2026, Tòa án nhân dân khu vực 4 - Ninh Bình đã xét xử bị cáo Dương Trung H2 theo quy định của pháp luật.

- Đối với ông Phạm Xuân L, sinh năm 1965 là chủ quán C1 thuộc xóm P, xã P, tỉnh Ninh Bình không biết việc H và H2 mua bán trái phép chất ma túy với nhau tại quán của mình nên không phạm tội.

- Phạm Văn H khi bị Cơ quan Cảnh sát Công an tỉnh N bắt quả tang sau đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N đã tiến hành thu mẫu nước tiểu để giám định, kết quả “*Tìm thấy Methamphetamine và 6 - Monoacetylmorphine trong mẫu T1 gửi giám định*”. Kết quả điều tra xác định Phạm Văn H không thuộc diện đối tượng về ma túy theo quy định tại Điều 256a của Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025 nên không có căn cứ để xử lý hình sự đối với H về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 256a của Bộ luật Hình sự

sửa đổi, bổ sung năm 2025.

- Đối với nguồn gốc số ma túy Heroine: Phạm Văn H khai mua của một người đàn ông tên T ở khu vực chợ N thuộc xóm N, xã P, tỉnh Ninh Bình. H không biết rõ họ tên đầy đủ, không rõ tuổi, địa chỉ của người đàn ông này nếu gặp lại cũng không nhận dạng được do người này đeo khẩu trang. Vì vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N không có đủ căn cứ để xử lý.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[10] Về án phí: Bị cáo Phạm Văn H bị kết án là có tội nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; các điểm b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025;

Căn cứ các điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Phạm Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn H 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 27/10/2025. Phạt bổ sung bị cáo số tiền 5.000.000 đồng sung ngân sách Nhà nước.

#### **2. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng.**

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong dán kín theo của pháp luật. Trên mặt phong bì có ghi “MẪU VẬT HOÀN TRẢ SAU GIÁM ĐỊNH. M1 =0,2419 gam ma túy, loại Heroine (H); Toàn bộ vỏ bao gói niêm phong”; 10 mảnh giấy gồm: 05 mảnh giấy hình vuông, màu trắng, có in chữ; 05 mảnh giấy hình vuông, màu trắng, có dòng kẻ ô ly; 01 phong bì niêm phong, trên mặt phong bì có ghi “vỏ, túi nilon ban đầu niêm phong, ký hiệu B”.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng)

- Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động Viettel được niêm phong trong phong bì dán kín. Trên mặt phong bì có ghi “Mẫu ký hiệu: A1. Kèm theo Kết luận số 408/KL-KTHS ngày 12/01/2026 của Phòng K Công an tỉnh N” và số

tiền 445.000 đồng (bốn trăm bốn mươi lăm nghìn đồng)

(Số tiền 645.000 đồng hiện đang có tại tài khoản số 3949.0.1054125.00000 hành án dân sự tỉnh Ninh Bình theo Ủy nhiệm chi số 335 ngày 24/3/2026 của Công an tỉnh N)

(Chi tiết như biên bản giao vật chứng ngày 09/3/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4, tỉnh Ninh Bình).

**3. Về án phí:** Bị cáo Phạm Văn H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (25/3/2026). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Ninh Bình: 01 bản;
  - VKSND tỉnh Ninh Bình: 01 bản;
  - VKSND khu vực 4 - Ninh Bình: 03 bản;
  - Phòng PC04 Công an tỉnh Ninh Bình: 01 bản;
  - Cơ quan THAHS Công an tỉnh: 01 bản;
  - Phòng HS&NV CA tỉnh: 01 bản;
  - Trại tạm giam số 1 CA tỉnh: 01 bản;
  - Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình: 01 bản;
  - Bị cáo: 01 bản;
  - Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: 01 bản;
  - Lưu hồ sơ: 02 bản;
  - Lưu tòa, HCTP: 03 bản;
- (Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

*(Đã ký)*

**Trịnh Thị Hoài Thu**